TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quyết định giám đốc thẩm
Số: 19/2024/DS-GĐT
Ngày 24-4-2024
V/v tranh chấp quyền sử dụng đất, yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HỘI ĐỒNG THẨM PHÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO

- Thành phần Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Ngọc Trâm;

Các Thẩm phán: Ông Ngô Tiến Hùng;

Ông Trần Hồng Hà;

Ông Nguyễn Văn Dũng;

Bà Đào Thị Minh Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tối cao.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tối cao tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Sơn - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

Ngày 24 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tối cao mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án dân *sự "Tranh chấp quyền sử dụng đất, yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất",* giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Võ Minh C, sinh năm 1963; cư trú tại: Số 22A/4, đường Lý Văn L, Khóm 5, Phường 1, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1940; cư trú tại: Số 83A, đường Lý Văn L, Khóm 5, Phường 1, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ủy ban nhân dân thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau; địa chỉ: Số 77, đường Ngô Q, Khóm 1, Phường 9, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị Bích N - Phó trưởng phòng Tài nguyên và Môi trưởng tỉnh Cà Mau (Văn bản ủy quyền ngày 13/5/2019).

2. Anh Dương Kiên T, sinh năm 1980;

3. Chị Quách Thu N1, sinh năm 1982;

Cùng cư trú tại: Số 83A, đường Lý Văn L, Khóm 5, Phường 1, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau.

4. Công ty Cổ phần thủy sản Phú C (Jostoco); cư trú tại: Số 454, Lý Thường K, Phường 6, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Chí C1; địa chỉ: Xã An X, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau (Văn bản ủy quyền ngày 01/10/2018).

5. Bà Lý Thị M, sinh năm 1968; cư trú tại: Số 02-04, đường 30/4, Phường 5, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau.

6. Ông Châu Minh K, sinh năm 1966; cư trú tại: Số 02-04, đường 30/4, Phường 5, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau.

7. Bà Lê Ngọc Y, sinh năm 1965; cư trú tại: Số 22A/4, đường Lý Văn L, Khóm 5, Phường 1, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau.

8. Bà Nguyễn Thanh N2, sinh năm 1963; cư trú tại: Shop 4A, Corsair ave, Inala Civic C 4077/Q1d/Australia.

9. Anh Trần Văn L, sinh năm 1963; cư trú tại: Shop 4A, Corsair ave, Inala Civic C 4077/Q1d/Australia.

10. Ông Dương Kiên B, sinh năm 1982; cư trú tại: Số 83A, đường Lý Văn L, Khóm 5, Phường 1, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 18/6/2010 và trong quá trình tố tụng nguyên đơn là ông Võ Minh C trình bày:

Nguồn gốc phần đất tranh chấp do ông nhận chuyển nhượng của ông Trần Văn L, bà Nguyễn Thanh N2 vào năm 1993 thuộc thửa đất số 334, tờ bản đồ số 1, diện tích 1.850m^2 (chiều ngang 37m, chiều dài 50m) tọa lạc tại đường Ngô Q, Phường 1, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau; phần đất này ông đã được Ủy ban nhân dân thị xã (nay là thành phố) Cà M, tỉnh Cà Mau cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 27/10/1998.

Ngày 08/5/2002, ông chuyển nhượng một phần đất có diện tích 460m^2 (chiều ngang 10m, chiều dài 46m) cho ông Châu Minh K, việc chuyển nhượng giữa ông với ông K có làm hợp đồng và được công chứng, chứng thực nhưng chưa làm thủ tục chuyển tên sang ông K; ông và ông K đã tiến hành cắm cột mốc xác định ranh giới, san lắp một phần để giữ đất qua nhiều năm.

Năm 2008, bà Nguyễn Thị Đ đến cất nhà ở trên phần đất ông đã chuyển nhượng cho ông K, nên ông yêu cầu Ủy ban nhân dân Phường 1 giải quyết nhiều lần nhưng không thành; vì vậy, ông khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà Nguyễn Thị Đ tháo dỡ nhà, kiến trúc trên đất để trả lại cho ông toàn bộ phần đất gia đình bà Đ chiếm dụng theo đo đạc thực tế là 415,3m^2 đất, để ông giao đất cho ông K sử dụng.

Bị đơn là bà Nguyễn Thị Đ (do anh Dương Kiên T1 là người đại diện theo

ủy quyền) trình bày:

Nguồn gốc phần đất tranh chấp tại thửa số 334, tờ bản đồ số 01, diện tích 1.850m^2 là của vợ chồng bà Đ khai phá vào năm 1960 với diện tích 24.000m^2 đất; quá trình sử dụng bà Đ đã kê khai, nộp thuế.

Năm 1993, bà Nguyễn Thị Đ được Ủy ban nhân dân thị xã (nay là thành phố) Cà M, tỉnh Cà Mau cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng đã làm thất lạc.

Năm 2008, gia đình bà Đ cất nhà ở thì phát sinh tranh chấp với ông Võ Minh C; khi đó, bà Đ biết được phần đất diện tích 1.850m^2 của bà Ủy ban nhân dân thị xã (nay là thành phố) Cà M đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Võ Minh C ngày 27/10/1998; việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông C là trái quy định của pháp luật, nên ngày 12/11/2008, bà Đ gửi đơn khiếu nại đến Ủy ban nhân dân thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau nhưng chưa được trả lời.

Ngày 24/11/2011, bà Đ yêu cầu Ủy ban nhân dân thành phố Cà M hủy Quyết định số 1687/QĐ-UB ngày 27/10/1998 của Ủy ban nhân dân thành phố Cà M về việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông C tại thửa số 334 thuộc tờ bản đồ số 01 và thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L951722 ngày 27/10/1998 đã cấp cho ông C, đồng thời buộc ông C giao phần đất còn lại mà ông C đang quản lý, sử dụng cho bà, để bà làm thủ tục cấp quyền sử dụng đất.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Công ty Cổ phần thủy sản Phú C (do anh Nguyễn Chí C1 là người đại diện theo ủy quyền) trình bày: Năm 2002, ông K đại diện cho Công ty Cổ phần thủy sản Phú C nhận chuyển nhượng phần đất có diện tích 460m^2 từ ông C, hợp đồng chuyển nhượng được công chứng, chứng thực và Công ty xác định việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa ông K và ông C là hợp pháp, nên yêu cầu công nhận hợp đồng chuyển nhượng. Trong trường hợp, Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Đ, Công ty và ông C sẽ tự thỏa thuận và nếu không thỏa thuận được sẽ khởi kiện thành vụ kiện dân sự khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Dương Kiên T trình bày: Phần đất tranh chấp là của mẹ anh là bà Nguyễn Thị Đ; năm 2008, gia đình anh có cất nhà trên phần đất đang tranh chấp và hiện nay vợ chồng anh là người đang ở trên phần đất này, nên anh không đồng ý yêu cầu của ông C; nếu Tòa án buộc bà Đ phải trả đất cho ông C thì vợ chồng anh sẽ tự tháo dỡ di dời toàn bộ tài sản trên đất, không đặt ra yêu cầu hỗ trợ hay bồi thường trong vụ án này.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Dương Kiên B trình bày: Phần đất tranh chấp là của mẹ anh là bà Nguyễn Thị Đ; anh cùng các anh, em trong gia đình thống nhất theo yêu cầu của bà Đ mẹ anh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Lê Ngọc Y: Thống nhất trình bày nêu trên của chồng bà là ông Võ Minh C.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Trần Văn L, bà Nguyễn Thanh N2 trình bày: Trong thời gian ông, bà còn ở Việt Nam thì vào khoảng năm 1993 vợ chồng ông, bà có mua một miếng đất ruộng của bà Nguyễn Thị Đ tọa lạc

tại đường Lý Văn L, Khóm 5, Phường 1, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau, phần đất nằm ở cặp lộ mới, nằm mặt sau của Xí nghiệp dược lúc đó; phần đất có diện tích 1.850m^2 (chiều ngang 37m, chiều rộng 50m); khi làm thủ tục mua bán đã đến chính quyền Khóm và Phường 1 chứng nhận, đóng thuế đất nông nghiệp; sau đó hai bên có đến Phòng kinh tế thị xã (nay là thành phố) Cà M đặt ở Phường 4 để đăng ký "Ký tên và lăn tay" cho đúng thủ tục mua bán lúc đó; khi xác định vị trí đất hai bên có cắm 4 cột trụ xi măng. Do không có nhu cầu sử dụng ông, bà chuyển nhượng lại cho ông Võ Minh C vào khoảng năm 1993, việc chuyển nhượng có làm thủ tục theo quy định của pháp luật; đến năm 1995 ông, bà xuất cảnh sang nước Úc cho đến nay, vì hoàn cảnh gia đình nên ông bà xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Ủy ban nhân dân thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau (do bà Lê Thị Bích N là người đại diện theo ủy quyền) trình bày: Nguồn gốc đất tranh chấp là của bà Đ chuyển nhượng cho ông L và ông L chuyển nhượng cho ông C vào năm 1993; sau đó, ông C đã tiến hành các thủ tục xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đúng quy định của pháp luật, ngày 27/10/1998, Ủy ban nhân dân thành phố Cà M cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông C là đúng quy định của pháp luật, nên bà Đ yêu cầu hủy Quyết định số 1687/QĐ-UB ngày 27/10/1998 của Ủy ban nhân dân thành phố Cà M về việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông C đối với thửa số 334 thuộc bản đồ số 01 và thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L951722 ngày 27/10/1998 đã cấp cho ông C là không có cơ sở chấp nhận.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 04/2021/DS-ST ngày 29/3/2021, Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau đã quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Võ Minh C về việc tranh chấp quyền sử dụng đất với bà Nguyễn Thị Đ.

Buộc bà Nguyễn Thị Đ, anh Dương Kiên T và chị Quách Thu N1 trả lại cho ông Võ Minh C phần đất đã lấn chiếm theo đo đạc thực tế có diện tích 415,3m^2 tọa lạc tại đường Ngô Q, Khóm 5, Phường 1, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau, có vị trí M5 đến M9 dài 10m; M9 đến M10: 42,9m; M10 đến M11: 10m; M11 đến M5:41,87m.

Không chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Đ yêu cầu hủy Quyết định số 1687/QĐ-UB ngày 27/10/1998 của Ủy ban nhân dân thị xã Cà M về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông C thửa số 334 thuộc bản đồ số 01 và thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L951722 ngày 27/10/1998 đã cấp cho ông C diện tích 1.850m^2.

(Kèm theo vị trí, diện tích phần đất tranh chấp nêu trên theo Trích đo hiện trạng ngày 03/11/2015 của Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau).

Buộc bà Nguyễn Thị Đ, anh Dương Kiên T và chị Quách Thu N1 di dời nhà cửa, công trình, cây trồng có trên phần đất tranh chấp 415,3 m^2 gồm: Một căn nhà cây gỗ địa phương, cột bê tông mái tol Piro xi măng, vách thiếc, nền lát gạch men; một nhà kho cây gỗ địa phương, vách thiếc, mái thiếc, 01 tolet, khối lượng

cát, đất bồi đắp 439,6m^3 và có các cây trồng sau: 05 cây tràm bông vàng, 23 cây xanh lá liễu; 12 cây xà cừ; 06 cây dầu; 01 cây Quao; 01 cây mai trắng, 02 bụi trúc; 01 cây cóc; 03 cây xoài; 01 cây sung ra khỏi phần đất tranh chấp để trả lại cho ông C.

Ngày 09/4/2021, bà Nguyễn Thị Đ kháng cáo Bản án sơ thẩm nêu trên.

Tại Bản án dân sự phúc thẩm số 534/2022/DSPT ngày 15/8/2022, Toà án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Chấp nhận kháng cáo của bị đơn - bà Nguyễn Thị Đ, sửa Bản án sơ thẩm số 04/2021/DS-ST ngày 29/3/2021 của Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau.

Tuyên xử:

1/ Không chấp nhận yêu cầu của ông Võ Minh C về việc buộc bà Nguyễn Thị Đ, anh Dương Kiên T và chị Quách Thu N1 trả lại cho ông Võ Minh C phần đất đã lấn chiếm theo đo đạc thực tế có diện tích 415,3m^2 tọa lạc tại đường Ngô Q, Khóm 5, Phường 1, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau, có vị trí M5 đến M9 dài 10m; M9 đến M10: 42,9m; M10 đến M11: 10m; M11 đến M5: 41,87m.

2/ Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Đ:

Hủy 1 phần Quyết định số 1687/QĐ-UB ngày 27/10/1998 và 1 phần Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số L951722 ngày 27/10/1998 của Ủy ban nhân dân thị xã Cà M đối với thửa đất số 334 thuộc bản đồ số 01 có diện tích 1850 m2 đã cấp cho ông Võ Minh C.

3/ Bà Nguyễn Thị Đ được quyền liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích đất tranh chấp nói trên theo luật định.

(Vị trí, diện tích phần đất tranh chấp nêu trên theo Trích đo hiện trạng ngày 03/11/2015 của Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau).

Ngày 03/10/2022, ông Võ Minh C có đơn đề nghị xem xét theo thủ tục giám đốc thẩm đối với Bản án dân sự phúc thẩm nêu trên.

Tại Quyết định số 62/2023/KN-DS ngày 26/10/2023, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao kháng nghị giám đốc thẩm đối với Bản án dân sự phúc thẩm số 534/2022/DS-PT ngày 15/8/2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh. Đề nghị Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao xét xử giám đốc thẩm, hủy Bản án dân sự phúc thẩm nêu trên và giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 04/2021/DS-ST ngày 29/3/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tối cao nhất trí với Quyết định kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Diện tích 415,3m^2 đất tranh chấp nằm trong tổng diện tích 1.850m^2 thuộc thửa 334, tờ bản đồ số 01 tọa lạc tại đường Lý Văn L, Khóm 5, Phường 1, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau. Ông Võ Minh C đã được Ủy ban nhân dân thị xã

(nay là thành phố) Cà M, tỉnh Cà Mau cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 27/10/1998, hiện gia đình bà Nguyễn Thị Đ sử dụng cất nhà trên phần đất (chiều ngang 10m, chiều dài 42.90m) vào năm 2008.

[2] Ông Võ Minh C cho rằng thửa đất (có diện tích tranh chấp) nêu trên do ông nhận chuyển nhượng của vợ chồng ông Trần Văn L, bà Nguyễn Thanh N2 vào năm 1993 và đã được Ủy ban nhân dân thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Bà Nguyễn Thị Đ không thừa nhận và cho rằng không có việc chuyển nhượng đất giữa bà với ông L, bà N2 và việc Ủy ban nhân dân thành phố Cà M cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông C là không đúng nên đề nghị hủy Quyết định cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông C.

[3] Tại "Tờ tường trình" ngày 31/3/2016, ông Trần Văn L, bà Nguyễn Thanh N2 (đang định cư tại Australia) xác định năm 1993 vợ chồng ông L, bà N2 có nhận chuyển nhượng của bà Nguyễn Thị Đ 1.850m^2 (chiều ngang 17m, chiều rộng 50m), sau đó ông, bà sang định cư tại Australia nên chuyển nhượng lại cho ông C. Tại "Báo cáo" số 166/BC-VPĐK ngày 19/12/2014 của Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau thửa đất 334, tờ bản đồ số 1, Phường 1, thành phố Cà M, diện tích 1.850m^2 loại đất trồng lúa do bà Đ khai phá năm 1960, sử dụng đến ngày 06/8/1993 chuyển nhượng cho ông L, ông L sử dụng đến ngày 24/11/1993 chuyển nhượng lại cho ông C, được Ủy ban nhân dân Phường 1 và Phòng Kinh tế thị xã Cà M xác nhận ngày 26/11/1993 và đã nộp thuế chuyển quyền sử dụng đất, lệ phí trước bạ xong ngày 8/8/1997; sau đó, Phòng Địa chính và Đô thị thị xã Cà M trình Ủy ban nhân dân thị xã Cà M ra quyết định thu hồi quyền sử dụng đất của ông L giao cho ông C tại Tờ trình số 231 ngày 11/8/1997 và được Ủy ban nhân dân thị xã Cà M chấp thuận ngày 20/10/1998. Ủy ban nhân dân thành phố Cà M cũng xác định nguồn gốc phần đất tranh chấp là của bà Đ chuyển nhượng cho ông L, ông L chuyển nhượng lại cho ông C vào năm 1993. Ông C đã đăng ký, kê khai và đã được Ủy ban nhân dân thị xã Cà M cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 27/10/1998 là đúng quy định của pháp luật.

[4] Thực tế, từ năm 1993 đến năm 2008 bà Đ không quản lý, sử dụng và cũng không đăng ký, kê khai, nộp thuế đối với thửa đất 334 đang tranh chấp, trong khi năm 1993 bà Đ được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các thửa 112, 313A, 313B, 251, 251B, không có thửa 334, nhưng bà Đ cũng không có ý kiến, phản đối. Tại phiên tòa sơ thẩm (ngày 17/3/2021), anh Dương Kiên T1 là người đại diện theo ủy quyền của bà Đ khi được: "*hỏi: phần đất tranh chấp tại sao đến nay vẫn chưa làm thủ tục để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất? Đáp: Do lo làm ăn, không quan tâm"*.

[5] Như vậy, có căn cứ xác định diện tích 1.850m^2 thuộc thửa 334, tờ bản đồ số 01 tọa lạc tại đường Lý Văn L, Khóm 5, Phường 1, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau thuộc quyền sử dụng hợp pháp của ông C. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã chấp nhận yêu cầu của ông C là có căn cứ, đúng pháp luật. Tòa án cấp phúc thẩm cho rằng ông C không có chứng cứ chứng minh việc quản lý, sử dụng phần đất tranh chấp từ khi sang nhượng năm 1993, thửa đất tranh chấp bà Đ vẫn đứng tên

sổ mục kê và trên đất tranh chấp bà Đ cất 01 căn nhà từ năm 2008, từ đó không chấp nhận yêu cầu của ông C và chấp nhận yêu cầu của bà Đ về việc hủy một phần Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Ủy ban nhân dân thị xã Cà M cấp cho ông C là không đúng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 337, khoản 2 Điều 343 và Điều 344 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 62/2023/KN-DS ngày 26/10/2023 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

2. Hủy Bản án dân sự phúc thẩm số 534/2022/DSPT ngày 15/8/2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 04/2021/DS-ST ngày 29/3/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau về vụ án *"Tranh chấp quyền sử dụng đất, yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất"* giữa nguyên đơn là ông Võ Minh C với bị đơn là bà Nguyễn Thị Đ và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác.

Nơi nhận:
- Chánh án TANDTC (để báo cáo);
- Viện trưởng VKSNDTC;
- VKSNDTC - Vụ 9;
- Vụ Tổng hợp - TANDTC (kèm hồ sơ vụ án);
- TAND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau;
- Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học TANDTC;
- Trung tâm tư liệu - Thư viện TANDTC;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: VP, Thẩm phán, Vụ GĐKT II TANDTC (3 bản), hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG THẨM PHÁN
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Ngọc Trâm